

Dịch lỏng Thụt Trực Tràng MICROCLISMI

Tuýp thụt 3g

THÀNH PHẦN

Mỗi tuýp thụt 3g có chứa:

Hoạt chất:

Glycerol..... 2,25g

Dịch chiết hoa Cúc La mã (*Chamaemelum nobile*)..... 0,1g

Dịch chiết hoa thuộc họ Cẩm quỳ (*Malva sylvestris*)..... 0,1g

Tá dược: Tinh bột lúa mì 0,02g, Nước tinh khiết vừa đủ.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Glycerol nhanh chóng hấp thu qua đường ruột và bị chuyển hóa mạnh, chủ yếu là ở gan, thành glucose, glycogen hay bị oxy hóa thành CO₂ và nước. Thuốc có thể được đào thải qua nước tiểu dưới dạng không đổi.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Glycerol là một tác nhân nhuận tràng loại thẩm thấu có tính hút ẩm và bôi trơn. Glycerol có nhiều đường sử dụng như qua miệng, đường ngoài ruột hay dùng tại chỗ. Khi dùng qua đường miệng hay đường ngoài ruột, thuốc làm tăng nồng độ thẩm thấu trong huyết tương. Glycerol có thể được sử dụng qua đường trực tràng dưới dạng thuốc đặt hay dung dịch thụt để thúc đẩy bài tiết phân. Thuốc thường có tác dụng trong vòng 10, 15 đến 30 phút. Được xếp loại vào nhóm thuốc nhuận tràng thẩm thấu, tuy nhiên thuốc còn có tác dụng kích thích, bôi trơn và làm mềm phân.

Dịch chiết hoa Cúc La mã được chiết xuất từ hoa cây *Chamaemelum nobile*, dịch chiết bao gồm sesquiterpene, flavonoid, coumarin. Trong sản phẩm Microclismi, dịch chiết hoa Cúc La mã có tác dụng làm dịu, làm mềm, làm mát.

Dịch chiết hoa thuộc họ Cẩm quỳ được chiết xuất từ hoa cây *Malva sylvestris*. Dịch chiết có hoạt tính kháng viêm trên đường hô hấp, da, đường tiêu hóa. Trong sản phẩm Microclismi, dịch chiết hoa thuộc họ Cẩm quỳ có tác dụng êm dịu, bôi trơn, giảm đau, làm mềm.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị táo bón trong thời gian ngắn giúp cho việc bài tiết nhanh và dễ hơn.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Dùng qua đường trực tràng.

Trẻ em: 1-2 tuýp thụt 3g trong vòng 24 giờ. Không dùng quá hai tuýp thụt mỗi lần điều trị và không dùng quá liều chỉ định.

Liều dùng có thể được điều chỉnh theo tuổi và triệu chứng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với những thành phần của thuốc.

Không dùng thuốc nhuận tràng cho những bệnh nhân bị đau bụng cấp không rõ nguyên nhân, buồn nôn, ói mửa, tắc ruột, hẹp ruột.

Bệnh nhân bị chảy máu trực tràng không rõ nguyên nhân, bệnh nhân bị mất nước tiến triển.

Không dùng dung dịch thụt rửa cho những bệnh nhân bị trĩ cấp, đau và có chảy máu.

TÁC DỤNG PHỤ

Tác dụng phụ chủ yếu là do tác dụng gây mất nước của Glycerol bao gồm mệt mỏi, cáu kỉnh, giảm khả năng tập trung.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng phụ gặp phải khi dùng thuốc.

THẬN TRỌNG: Tham khảo ý kiến bác sĩ nếu bị táo bón dai dẳng.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Chưa có báo cáo về tương tác với những thuốc khác.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Tính an toàn của thuốc chưa được xác định nên phải thận trọng khi dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú, chỉ sử dụng khi thực sự cần thiết.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

QUÁ LIỀU

Những triệu chứng của tác dụng phụ có thể xảy ra khi quá liều Microclismi. Trong trường hợp quá liều, áp dụng những biện pháp hỗ trợ để làm giảm các tác dụng phụ. Ngay lập tức sử dụng những biện pháp để ngăn chặn sự hấp thu của thuốc và nhanh chóng loại trừ thuốc ra khỏi cơ thể.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 60 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: Nhà sản xuất

DẠNG TRÌNH BÀY: Hộp 06 túi PVC x 01 tuýp thụt 3g.

KHUYẾN CÁO:

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

ZETA FARMACEUTICI S.P.A.

Via Galvani, 10 - 36066 Sandrigo (VI), Italy.

FAX: +39 (0444) 658351- ĐT: +39 (0444) 461911